

LỊCH SỬ VÀ NGUYÊN NHÂN MÂU THUẤN IXRAEN - PALEXTIN

*Th.S. Trần Thùy Phương**

Trung Đông là vùng đất luôn chìm trong khói lửa của những cuộc bạo động và tấn công trả thù. Có thể nói, những vấn đề thời sự đã và đang diễn ra ở Trung Đông luôn thu hút rất nhiều sự quan tâm của toàn thế giới. Bài viết này được thực hiện với mục đích khái quát lại để có một cái nhìn toàn diện về lịch sử phát triển cũng như một số nguyên nhân dẫn đến những xung đột triển miên giữa hai quốc gia là Ixraen và Palestin trên vùng đất này.

1. MỘT SỐ ĐIỂM MỐC QUAN TRỌNG TRONG LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN TRUNG ĐÔNG

a. Từ chiến tranh thế giới thứ nhất đến chiến tranh thế giới thứ hai

Năm 1914, chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ. Trong suốt thế chiến thứ nhất (1914-1918), Thổ Nhĩ Kỳ ủng hộ cho quân đội Đức, và khi Đức bại trận thì số phận của Thổ Nhĩ Kỳ cũng tương tự. Do vậy, để chế mà Thổ Nhĩ Kỳ lập ra và cai quản trên vương quốc Arập (gồm Libăng, Xi Ri và "Palestin") suốt từ năm 1517-1917 coi như sụp đổ hoàn toàn. Bắt đầu từ năm 1904, lượng người Do Thái kéo đến "Palestin" ngày một đông ("Palestin" lúc

đó là một vùng đất rất rộng lớn mà ngày nay bao gồm Ixraen, Gioocđani, Bờ Tây và Dải Gada). Cho đến năm 1914, số lượng cư dân Do Thái ở vùng đất này đã lên đến 85.000 người, chiếm khoảng 12% dân số "Palestin". Trong chiến tranh thế giới thứ nhất, sự thù địch giữa Anh và Thổ càng khiến cho nước Anh quan tâm nhiều hơn đến "Palestin". Đó chính là lý do khiến Anh chủ trương ủng hộ chủ nghĩa Do Thái Phục quốc đang có xu hướng hồi phục trên mảnh đất này.

Từ năm 1916, quyền cai quản vương quốc Arập thuộc về Anh và Pháp. Kể từ đó, vùng đất Arập bị chia nhỏ thành các khu vực chịu ảnh hưởng. Libăng và Xi Ri được giao cho Pháp, còn "Palestin" nằm dưới sự cai trị của Anh.

Năm 1917, sau nhiều lần hiệu chỉnh kể từ khi soạn thảo vào tháng 3-1916, Anh ban hành bản tuyên bố Balfour với nội dung cơ bản là nước Anh công nhận chủ nghĩa Do Thái phục quốc và ủng hộ việc thành lập nhà nước cho người Do Thái tại "Palestin". Nguyên nhân sâu xa thúc đẩy Anh làm việc này bởi nước Anh suy tính rằng chắc chắn nó sẽ có lợi cho Anh trong việc thâm tóm Trung Đông. Cụ thể, "Palestin" là một điểm quan trọng trên

* Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

tuyến đường bộ và đường thủy dẫn đến Ấn Độ (thuộc địa của Anh); hơn nữa, Trung Đông là một tiêu điểm chiến lược trên tuyến đường ống dẫn dầu từ Địa Trung Hải. Vì thế, nếu Anh bảo trợ để cộng đồng Do Thái có thể thành lập một nhà nước thì những lợi ích mà Anh nhận được sẽ rất lớn. Tuy Mỹ và những đồng minh của Anh như Italia, Pháp không tán thưởng bản tuyên bố này; song đối với những người Do Thái, bản tuyên bố Balfour là một sự kiện cực kỳ đáng phấn khích.

Tháng 3 năm 1920, các cuộc đụng độ giữa người Do Thái và người Arập diễn ra ngày càng nhiều. Đến giữa năm 1920, tình hình càng tồi tệ hơn: Phong trào chống Do Thái diễn ra ngày càng nhiều trên khắp vùng đất "Palestin". Thêm nữa, cộng đồng người Palestin tại Trung Đông cực lực đòi hủy bỏ bản tuyên bố Balfour. Lúc này, các chính khách của nước Anh đã nhận thấy việc ban hành bản tuyên bố Balfour là một sai lầm lớn. Thậm chí, viên tướng toàn quyền Anh ở "Palestin" còn đòi giải tán Ủy ban Do Thái phục quốc. Vì vậy, đến tháng 6 năm 1920, cai quản bằng quân sự của Anh tại "Palestin" đã chấm dứt, thay vào đó là cai quản bằng dân sự. Tuy nhiên, vào thời điểm này, bạo lực ở Trung Đông diễn ra ngày càng gay gắt và phức tạp. Chủ nghĩa Arập Dân tộc bùng lên ngày càng mạnh mẽ với mục đích không chỉ chống người Do Thái mà còn chống cả thực dân châu Âu.

Năm 1923, không muốn gây thêm thù hằn tại Trung Đông kể từ bản tuyên bố Balfour sai lầm vào năm 1917, Anh chia vùng đất "Palestin" thành 2 khu vực chính. Người Do Thái ở 25% đất thuộc phía bờ Tây sông Gioocdan; 75% còn lại được dùng để lập ra một vương quốc cho

người Arập được gọi là Trans - Jordan (có nghĩa là "vượt qua sông Gioocdan").

Từ năm 1933-1935, dân Do Thái ở châu Âu chạy sang "Palestin" ngày càng nhiều để tránh nạn diệt chủng của Đức Quốc xã. Lo sợ rằng lượng người Do Thái đổ vào vùng đất này quá nhiều sẽ làm người Arập giận dữ, Anh đã tìm cách ngăn cản nhưng không thành công. Có thể nói, việc Anh đặt chân đến vùng đất này ngoài mục đích khai thác tài nguyên, còn có một vai trò khác là bảo hộ nhằm ngăn chặn nguy cơ bùng phát những cuộc chiến giữa người Arập với người Do Thái. Đến cuối năm 1935, Chủ nghĩa Arập dân tộc lại bùng lên tại Trung Đông. Những thủ lĩnh Arập kêu gọi hãy ngưng nhận dân tỵ nạn Do Thái đến "Palestin" và thành lập một chính quyền tự quản ở vùng đất "Palestin" với đa số ghế thuộc về người Arập.

b. Sau chiến tranh thế giới thứ hai

Trong thế chiến thứ hai, từ năm 1939-1945, làn sóng những người Do Thái kéo về "Palestin" ngày càng đông hơn. Sau cuộc chiến này, vai trò của Anh ở Trung Đông trở nên mờ nhạt, không còn là một người bảo trợ hữu dụng cho Chủ nghĩa Do Thái Phục quốc.

Năm 1946, Trans-Jordan đổi tên thành Gioocdani. Như vậy, giờ đây 75% đất thuộc lãnh địa "Palestin" nằm phía bờ Đông sông Gioocdan được gọi là Gioocdani; 25% còn lại thuộc phía bờ Tây là nơi sinh sống của cả cộng đồng Arập và Do Thái. Tuy nhiên, xung đột vẫn thường xuyên xảy ra. Được cổ vũ và kích động bằng việc lớn dậy của Chủ nghĩa Arập Dân tộc xuyên suốt Trung Đông, một nhóm nhỏ những người Arập sống ở khu vực bờ Tây sông Gioocdan đã phát động những cuộc

tấn công nhằm vào cộng đồng Do Thái. Trước tình cảnh hỗn loạn đó, Anh vẫn cố duy trì sự lãnh đạo của mình ở khu vực Trung Đông bởi đã bị những lợi ích to lớn của dầu mỏ ở khu vực này làm mờ mắt. Nhưng đến đầu năm 1947, Anh đã chuẩn bị tinh thần cho việc rút khỏi khu vực "Palestin". Cũng trong năm này, vấn đề Palestin trở thành một đề tài thời sự nóng hổi trên các chính trường phương Tây. Liên hợp quốc (LHQ) đã thành lập một Ủy ban chuyên trách về các vấn đề Palestin mang tên UNSCOP. Đối với người Do Thái, họ nhất mực yêu cầu phải thành lập một nhà nước Ixraen hiện đại dành cho người Do Thái. Yêu cầu này được thể hiện bằng những hành động khủng bố quá khích là tấn công và giết chết lính Anh bởi sự rút lui của người Anh trong việc ủng hộ phong trào Do Thái Phục quốc.

Năm 1947, Nghị quyết 181 của LHQ đã đưa ra đề nghị phân chia 25% còn lại của lãnh thổ "Palestin" thuộc phía bờ Tây sông Gioocđani ra thành 2 khu vực, một là dành cho người Do Thái và một dành cho người Ảrập dựa vào mức độ tập trung dân số. Nhưng cả người Do Thái và người Ảrập đều không chấp nhận. Cả hai bên đều cho rằng toàn bộ khu vực này phải thuộc về cộng đồng dân tộc mình. Lúc này, sức ép của dân Ảrập tăng lên rất cao với yêu cầu không giành đất cho người Do Thái. Còn những người đứng đầu trong phong trào Do Thái Phục quốc do không nhận được sự ủng hộ của các nước châu Âu nên đã quay sang cầu viện nước Mỹ. Chính quyền Mỹ đã sử dụng ảnh hưởng của mình trong LHQ và cuối cùng vấn đề cắt đất cho Ixraen đã được LHQ thông qua. Trước tình hình đó, tại "Palestin", phản ứng của người Ảrập biến thành các cuộc bạo động

nhằm vào các khu định cư Do Thái. Nước Anh (dự tính sẽ rút hết khỏi "Palestin" vào tháng 8 năm 1948 là thời hạn kết thúc chế độ bảo hộ theo kế hoạch của LHQ) đã từ chối tham gia vào vấn đề này. Trước viễn cảnh không còn sự bảo trợ của Anh ở Trung Đông, người Do Thái lại càng sôi sục phong trào đòi chính thức thành lập một nhà nước cho người Do Thái.

Đến 14/5/1948, người Do Thái đã tuyên bố chủ quyền lãnh thổ của mình, lập ra Nhà nước Ixraen. Từ đây các công dân Do Thái của Nhà nước Ixraen được gọi là người Ixraen. Vào thời gian này, đã có khoảng 750.000 người Palestin trong tổng dân số 1 triệu người trở thành những kẻ mất nước. Họ buộc phải trốn chạy, phải rời bỏ mảnh đất quê hương đi tị nạn khi nhà nước Ixraen được hình thành. Những người Palestin không tổ quốc giờ đây phải sống lưu vong và tá túc tại các nước Trung Đông láng giềng. Ngay lúc ấy, 7 quốc gia Ảrập láng giềng gồm Ai Cập, Gioocđani, Xi Ri, Libăng, Ảrập Xêút, Irắc, Yêmen cùng với các nhóm du kích Ảrập đã tập hợp thành một liên quân tấn công Ixraen. Trong cuộc chiến thực sự gây chú ý trên thế giới này, cuối cùng phần thua lại thuộc về phe Ảrập. Sau 19 tháng chiến đấu, Ixraen chỉ thương vong khoảng 1% dân số, nhà nước Ixraen vẫn tồn tại nguyên vẹn. Còn với cộng đồng Ảrập, sau cuộc chiến này, Ai Cập chiếm được Dải Gada và Gioocđani chiếm Judea và Samaria (ngày nay Judea được gọi là Bờ Tây và Samaria gọi là Jerusalem).

Năm 1950, Gioocđani chính thức hợp nhất Bờ Tây vào lãnh thổ của mình và thừa nhận toàn bộ công dân Ảrập sống trên vùng đất này là công dân Gioocđani.

Từ năm 1950 - 1967, toàn bộ Bờ Tây, dải Gada và cao nguyên Gôlan nằm trong quyền kiểm soát của người Ả-rập: Ai Cập sở hữu Dải Gada, Xi Ri sở hữu cao nguyên Gôlan, Giocđani sở hữu Bờ Tây và Jerusalem.

Năm 1964, những người tâm huyết cho vấn đề đấu tranh đòi lại chủ quyền đất đai và giải phóng người Palestín, đã tiến hành thành lập Tổ chức giải phóng Palestín (PLO-Palestine Liberation Organization). Cũng trong thời gian này, các thủ lĩnh của một số nhóm đấu tranh khác, chẳng hạn như Phong trào giải phóng quốc gia Palestín (FATAH)...đã tập trung lại và cùng hoạt động trong PLO với mục tiêu duy nhất là giành độc lập cho người Palestín.

Từ năm 1965, PLO tiến hành rất nhiều cuộc chiến tranh du kích nhằm vào Ixraen.

Tháng 6-1967, một cuộc chiến thực sự đã nổ ra giữa một bên là Ixraen và bên kia là liên quân Ai Cập, Xi Ri và Giocđani. Sau 6 ngày chiến đấu, Ixraen giành quyền kiểm soát và chiếm đóng toàn bộ sa mạc Sinai và Dải Gada từ tay Ai Cập, cao nguyên Gôlan từ Xi Ri và Bờ Tây từ Giocđani (gồm cả Đông Jerusalem và khu thành cổ). "Cuộc chiến 6 ngày" với phần thắng thuộc về Ixraen lại càng làm tăng thêm mâu thuẫn với Palestín.

Năm 1968, PLO đã thu hút được sự chú ý lớn của dư luận quốc tế khi đánh bại quân đội Ixraen trên đường tấn công vào Giocđani. Tuy nhiên, lo sợ trước những hoạt động quá mạnh mẽ của PLO và cộng thêm những mâu thuẫn với tổ chức này, năm 1971 Quốc vương Giocđani đã buộc PLO phải rút khỏi nước mình. Trước tình hình đó, PLO phải ráo riết tiến hành tìm

địa điểm để lập căn cứ đấu tranh và cuối cùng địa điểm được chọn là Libăng.

Đến năm 1974, thủ lĩnh của PLO là Yasser Arafat (ông chính thức giữ vị trí chủ tịch PLO từ năm 1969) đã xuất hiện trước Đại hội đồng Liên hợp quốc và đã giành được ghế quan sát viên.

Tháng 6-1982, Ixraen mở một cuộc tấn công quy mô lớn, xoá bỏ hoàn toàn căn cứ của PLO tại Beirut, Libăng. Vì thế, các thủ lĩnh PLO lại phải tiến hành tái lập PLO tại Tuynit của Tuynidi (Bắc Phi). Cũng trong năm này, Ai Cập giành lại được Sinai. Tuy mất "vùng đệm" là sa mạc Sinai, song Ixraen vẫn còn tiếp tục sở hữu nhiều phần đất khác.

Tháng 12-1987, cộng đồng người Palestín ở vùng chiếm đóng Ixraen tiến hành rất nhiều cuộc nổi dậy. Đây chính là một trong những nguyên nhân thúc giục PLO nhanh chóng tiến thêm những bước đi mới trong tiến trình thành lập nhà nước cho người Palestín.

Đến tháng 12-1988, PLO đã tuyên bố về việc thành lập một nhà nước Palestín độc lập ở Bờ Tây và Dải Gada căn cứ theo đề nghị của LHQ trong nghị quyết 181 năm 1947, đồng thời Palestín cũng chấp nhận nghị quyết của LHQ về sự tồn tại của Ixraen.

Tháng 9-1993, một hiệp ước được ký kết giữa phái đoàn của Palestín và Ixraen tại Oasinhton (Mỹ) mang tên là Hiệp ước Oslo. Hiệp ước này đã được đàm phán từ đầu năm 1993 tại Oslo (Na Uy) với tên gọi là "Bản tuyên bố những nguyên tắc", đến cuối năm thì chính thức được ký kết. Hiệp ước Oslo quy định những nội dung sẽ thực

hiện trong tương lai, trong đó có việc rút quân khỏi Dải Gada và Bờ Tây.

Ngày 28-9-1995, tại Nhà Trắng, Palestín và Ixraen tiếp tục ký "Thoả ước tạm thời" (còn gọi là Oslo 2), theo đó cho phép Palestín tiếp tục được tiến hành tự trị tại một số khu vực ở Bờ Tây như Nablus, Bethlehem, Jenin, Ramallah, Tulkarm...và một phần Hebron trong khi Ixraen có quyền kiểm soát các khu định cư Do Thái.

Tháng 1-1996, nhà nước Palestín chính thức ra đời với tổng thống là Yasser Arafat khi ông giành được thắng lợi trong cuộc bầu cử đầu tiên của người dân Palestín.

Năm 1997, Tổng thống Yasser Arafat ký một hiệp ước với thủ tướng Ixraen với nội dung là Ixraen sẽ chính thức rút khỏi 80% Hebron thuộc Bờ Tây.

Ngày 23-10-1998, sau cuộc họp thượng đỉnh 9 ngày, hiệp ước Wye giữa Ixraen và Palestín được ký kết tại Wye Mills, bang Maryland. Theo hiệp ước quan trọng này, Ixraen phải rút quân khỏi 13% Bờ Tây mặc dù trước đó cũng đã có một số đợt rút quân của Ixraen nhằm nới rộng thêm 40% Bờ Tây cho Palestín. Thêm vào đó, yêu cầu Ixraen mở cửa cho tuyến đường liên thông giữa Bờ Tây và Dải Gada (từ nhiều năm qua, tuyến đường này bị Ixraen khoá chặt đã khiến cho việc thông thương của Palestín bị hạn chế nhiều); yêu cầu thả 750 tù binh Palestín; đòi Ixraen đồng ý để Palestín xây dựng một cơ sở công nghiệp và mở một sân bay ở Dải Gada...Đổi lại, Palestín phải đảm bảo an ninh cho Ixraen khỏi sự khủng bố từ các nhóm quá khích. Tuy nhiên, hiệp ước này đã không được

đảm bảo bởi cả hai bên tham gia đều không thoả mãn ở nhiều vấn đề.

Cho đến tận năm 2000, vẫn chưa có một chính phủ nào của Ixraen có khả năng dàn xếp thoả đáng về vấn đề Palestín. Nguyên nhân cơ bản xuất phát từ sự bảo thủ của phe cánh hữu trong chính trường Ixraen. Những thành phần cánh hữu thuộc chủ nghĩa Do Thái Phục quốc luôn tâm niệm rằng "bất cứ sự nhượng bộ đất đai nào đều là hành động phản bội không thể chấp nhận". Do không thể dàn xếp được với Ixraen, người Palestín không thể trở về quê hương mình.

Năm 2002, khối Ả-rập đưa ra sáng kiến hoà bình với trọng tâm giải quyết vấn đề chủ quyền đất đai, gọi là sáng kiến "Đổi đất lấy hoà bình". Tuy nhiên, sáng kiến này đã không tìm được hướng giải quyết bởi nhiều nguyên nhân phức tạp liên quan đến lịch sử, tôn giáo và chính trị từ xưa đến nay. Thêm vào đó là các cuộc đấu tranh mang tính tự phát và không có chiến lược hợp lý của các nhóm vũ trang như Hamas, Jihad Islamia, Mặt trận giải phóng dân tộc Palestín, Lữ đoàn cảm tử Al Aksa...Các nhóm này hoạt động không theo một sự chỉ huy thống nhất nào nên hầu hết các cuộc đánh bom và bạo động là theo cảm tính, chính vì thế lại càng tạo cơ cho các hành động quân sự trả đũa của chính quyền Ixraen và mâu thuẫn lại có dịp bùng phát.

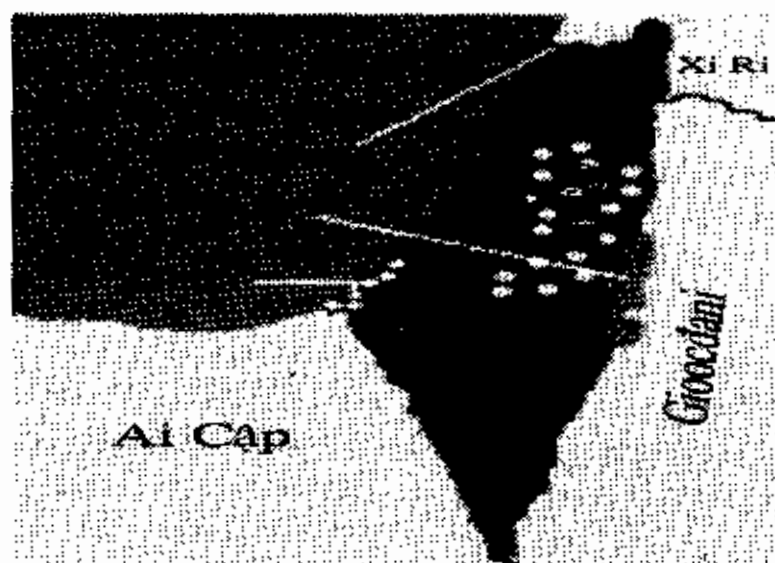
Ngày 11-11-2004, tổng thống Palestín Yasser Arafat qua đời. Tiến trình hoà bình Trung Đông rơi vào bế tắc và trong tương lai chắc sẽ càng trở nên khó khăn hơn khi

Palestin mất đi một con người dành trọn cả cuộc đời cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Mặc dù ông Yasser Arafat được nhân dân Palestin gọi là tổng thống nhưng hoài vọng hàng chục năm về một đất nước có biên giới, có chủ quyền, có thể chế chính trị độc lập, có tư cách đảng hoàng trên các vũ đài chính trị quốc tế vẫn còn là điều người Palestin chưa thực hiện được.

2. MÂU THUẬN IXRAEN - PALEXTIN: ĐIỂM MẤU CHỐT CÁN GIẢI QUYẾT TRONG "TIẾN TRÌNH HOÀ BÌNH TRUNG ĐÔNG"

a. Tìm hiểu nguyên nhân mâu thuẫn

Sau tất cả những phân tích về diễn biến lịch sử của vùng đất này, có thể thấy rằng điểm mấu chốt trong quan hệ Palestin - Ixraen chính là Bờ Tây và Dải Gada - hai vùng đất lịch sử của Trung Đông.



Bản đồ khu vực được coi là điểm nóng ở Trung Đông

• **Bờ Tây** là vùng đất có diện tích 5.860 km² nằm ở cạnh bờ tây của sông Gioocdan. Trước đây, khu vực này nằm trong vùng đất "Palestin" nhưng cho đến năm 1950 thì bị Gioocdani thôn tính; đến năm 1967 bị Ixraen chiếm đóng. Cho đến nay, Ixraen vẫn tiếp tục cai quản Bờ Tây mặc dù tại đây, dân số Palestin đông hơn hẳn dân số Ixraen.

• **Dải Gada** là vùng đất dài và hẹp có diện tích khá khiêm tốn là 360 km² nằm sát biển Địa Trung Hải. Năm 1948, sau khi kết thúc cuộc chiến giữa Ixraen và liên

minh Arab, Ai Cập là người sở hữu vùng đất này. Nhưng sau đó, Ixraen đã chiếm Dải Gada khi "cuộc chiến 6 ngày" kết thúc và chiếm đóng Dải Gada suốt từ năm 1967 cho đến 1994. Từ tháng 5-1994, Gada trở thành khu vực tự trị dưới sự điều hành của nhà nước Palestin (trừ các khu định cư Do Thái là vẫn thuộc về người Ixraen).

Thực ra lúc đầu, sự thành lập nhà nước Ixraen nhận được khá nhiều sự ủng hộ từ cộng đồng quốc tế bởi đồng cảm trước sự tàn sát dã man người Do Thái của Đức Quốc xã. Song sau này, việc hình thành và

nới rộng lãnh thổ của Ixraen bằng những biện pháp quân sự nhằm chiếm đất từ các cộng đồng dân cư Arập khiến sự đồng cảm dần dần bị mất đi. Hơn nữa, Ixraen còn bác bỏ sự thật là đất đai chiếm được sau "cuộc chiến 6 ngày" trước đây thuộc về người khác. Như vậy, chính Ixraen đã từ chối sự hiện diện của người Palestín, đó là điều không thể chấp nhận. Người Palestín không thể chịu đựng mãi tình cảnh phải ty nạn vĩnh viễn. Đáp lại những yêu cầu thái quá về việc mở rộng lãnh thổ của Ixraen, phong trào đấu tranh của người Palestín đã nổ ra khắp nơi gọi là Intifada (tiếng Arập nghĩa là "nổi dậy"). Đặc biệt là sự nổi dậy của họ sau cuộc chiến 1967 đã thể hiện đòi hỏi chính đáng về quyền phải có một nhà nước tự chủ trên mảnh đất này.

Thêm vào đó, chính quyền Ixraen lại cho rằng PLO là thành phần khủng bố, coi "người Palestín là những thành phần khủng bố nguy hiểm", đây là nguyên nhân khiến các cuộc bạo động của người Palestín nhằm vào Ixraen trở nên triền miên, không có điểm dừng. Tất cả các yếu tố trên là lý do khiến cho người Ixraen bị cộng đồng Arập tẩy chay trong suốt một thời gian dài.

Nếu như người Ixraen trả lại những gì đã đánh chiếm từ "cuộc chiến 6 ngày" năm 1967 cho người Palestín nói riêng, cộng đồng Arập nói chung, bạo động sẽ chấm dứt và hoà bình sẽ được tái lập. Sau tất cả những điều trên, việc hình thành một lãnh thổ dành cho người Palestín tại Bờ Tây và Dải Gada vẫn là điều chưa thể thực hiện. Vì thế, khúc mắc giữa Ixraen và Palestín vẫn chưa thể được giải quyết. Có

thể nói, đất đai và chủ quyền lãnh thổ chính là những vấn đề cốt lõi trong mâu thuẫn giữa Palestín và Ixraen.

b. Rút người định cư Do Thái tại Dải Gada - liệu có thể coi là "tín hiệu đáng mừng"?

Ngày 15-8-2005, một sự kiện cực kỳ quan trọng và thực sự bất ngờ với dư luận thế giới là việc đương kim thủ tướng Ixraen Ariel Sharon quyết định rút người Do Thái khỏi các khu định cư tại Dải Gada và trao trả vùng đất này cho người Palestín kiểm soát theo đúng chủ quyền chính đáng của họ. Cuộc di dời hàng ngàn người định cư Do Thái ở Dải Gada được triển khai từ ngày 15-8-2005 và kết thúc vào ngày 22-8-2005. Như vậy, khi cuộc di dời này kết thúc, 21 khu định cư Do Thái ở Dải Gada đã bị xoá sổ, và tiếp đó người Do Thái di dời khỏi 4 khu định cư nhỏ tại Bờ Tây.

Vậy vấn đề đặt ra là liệu việc rút người định cư Do Thái ở Dải Gada có phải một bước tiến mới trong việc tháo gỡ xung đột ở Trung Đông hay không? Có thể nói, đối với người Ixraen, việc rút khỏi Dải Gada đã thể hiện những dự định chiến lược. Trước hết, rút quân và dỡ bỏ các khu định cư là nhằm đảm bảo an ninh cho người Do Thái - những đối tượng luôn được coi là mục tiêu của các cuộc tấn công liều chết từ phong trào Intifada. Sau đó là tăng khả năng kiểm soát và chi phối với khu Bờ Tây; cụ thể, hiện đã có thêm rất nhiều ngôi nhà mới đang được xây dựng tại Bờ Tây - nơi hiện có khoảng 240.000 người Do Thái đang sinh sống. Hơn thế nữa, rất có thể dự án rút khỏi Dải Gada tạo điều kiện để chính phủ Ixraen củng cố kế hoạch

"một nhà nước Palestín không liên tục về lãnh thổ". Còn với người Palestín, việc Israen rút khỏi Dải Gada có thể coi là thành quả từ các cuộc đấu tranh của phong trào Intifada cũng như những nỗ lực chính trị của cố tổng thống Yasser Arafat và đương kim tổng thống Mahmoud Abbas. Người Palestín đã chứng minh được lòng yêu nước và quyết tâm của mình trong cuộc đấu tranh vì độc lập và tự do của dân tộc. Chính vì thế, quốc gia Do Thái đã phần nào phải nhượng bộ và do đó mới có các cuộc di dời thường dân khỏi các khu định cư.

Có một thực tế là, sau khi di dời người định cư khỏi Dải Gada, Israen vẫn có ý định tiếp tục can thiệp vào công việc nội bộ của Palestín; chẳng hạn như việc đi hay ở, việc được cấp thẻ căn cước, quyền được trở về Dải Gada của công dân Palestín đều phải có ý kiến của nhà chức trách Israen. Trước tình hình đó, chính quyền Palestín kêu gọi cộng đồng quốc tế can thiệp để Israen phải tôn trọng quyền tự trị của người Palestín trong khuôn khổ lãnh thổ Palestín bao gồm quyền tự do đi lại của công dân, quyền qua lại đường biên giới, quyền liên thông giữa Dải Gada với phần còn lại của lãnh thổ Palestín, quyền nối lại hoạt động của hải cảng và sân bay...

Như vậy, từ tất cả những thực tế trên, có thể nói việc rút khỏi Dải Gada thực sự không hoàn toàn hứa hẹn một tương lai tươi sáng cho việc giải quyết xung đột giữa Israen và Palestín.

c. Những khúc mắc cần giải quyết

Trong mâu thuẫn Israen - Palestín, vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề thực sự nan giải và vẫn chưa tìm được hướng tháo gỡ.

Trước hết là vấn đề người tị nạn Palestín: Đây là điều đau lòng không chỉ với người Arab nói riêng mà còn với cả cộng đồng quốc tế nói chung. Israen không chấp nhận cho người Arab hồi hương về tổ quốc mình mà nay nằm trên mảnh đất Israen. Kể từ khi 750.000 người Palestín đầu tiên (khoảng 3/4 dân số) trốn chạy hay buộc phải rời bỏ mảnh đất quê hương khi Israen thành lập vào năm 1948, đến nay đã có khoảng 5 triệu người Palestín lưu vong và phần lớn trong số đó sống trong các trại tị nạn ở Gioocđani, Xi Ri, Libăng... Các cư dân Palestín này được coi như những sinh mạng lệ thuộc vào sự bảo trợ của Liên hợp quốc, không có tư cách chính trị, không được hưởng các quyền lợi cơ bản và phải chấp nhận một sự phân biệt đối xử so với các công dân chính quốc. Mặc dù trước năm 2002, Israen đã đề nghị cho phép khoảng 25.000 công dân Palestín được trở về Israen để đoàn tụ gia đình; song con số này vẫn là nhỏ bé so với tổng số người Palestín đang sống tị nạn trên khắp các quốc gia Trung Đông.

Về vấn đề Jerusalem: Về vị trí địa lý, Jerusalem là chỗ giao cắt nhau của Bờ Tây và Israen. Jerusalem bao gồm hai phần: đông Jerusalem là khu vực của cộng đồng Hồi giáo Arab thuộc Palestín, tây Jerusalem với cư dân chủ yếu là người Do Thái. Có thể nói, Jerusalem được coi là "vùng đất Thiêng" đối với người Hồi giáo, người Do Thái và thậm chí là cả người Công giáo nữa. Sau cuộc chiến năm 1967, Israen chiếm Jerusalem và thiết lập nên một ranh giới hành chính, từ đó Jerusalem trở thành một phần của Israen. Israen cho rằng toàn bộ Jerusalem là thủ đô của mình song điều này bị Palestín bác

bỏ và cũng không được thế giới công nhận. Trong cuộc họp tại Ai Cập vào tháng 1 năm 2001, hai bên Ixraen và Palestin đã đưa ra hội ý về vấn đề Jerusalem, theo đó Jerusalem sẽ trở thành thủ đô của cả hai nước và cả hai sẽ phân chia quyền kiểm soát tại khu vực này: Palestin cai quản khu người Arab và Ixraen giám sát khu người Do Thái. Tuy nhiên, sau tất cả những thoả thuận, vấn đề Jerusalem vẫn chưa đi đến được một giải pháp cuối cùng bởi nếu như Palestin muốn Jerusalem trở thành thủ đô của mình thì Ixraen cũng muốn đó hoàn toàn là thủ đô của họ, mà "sự chia sẻ" thì cả cộng đồng Arab và cộng đồng Do Thái đều coi là điều "báng bổ".

Cuối cùng là vấn đề chính phủ Palestin sẽ phải làm gì để có thể chế ngự hoạt động của một số tổ chức vũ trang cực đoan Palestin vốn nổi tiếng là hiếu chiến đang hoạt động không thống nhất theo đường lối của PLO. Người ta cho rằng, khi nhà nước Palestin được thành lập không những sớm cải thiện điều kiện sinh hoạt cho những công dân Palestin mà còn giảm thiểu được hoạt động của những nhóm vũ trang cực đoan đang ngày càng trở thành những phân tử khủng bố nguy hiểm. Tuy nhiên, cần nhận thấy rằng nguyên nhân khiến những nhóm vũ trang này tiến

hành các vụ tấn công không phải bắt nguồn từ nghèo khổ mà chính là vì cuồng tín. Do đó, khi nhà nước Palestin được thành lập thì rất có thể Ixraen vẫn phải tiếp tục đối đầu với những vụ đánh bom tự sát do các tổ chức này thực hiện.

Tóm lại, mục đích cuối cùng mà người Palestin đặt ra trong cuộc đấu tranh ngoan cường của mình chính là xây dựng một quốc gia Palestin độc lập ở Dải Gada, Bờ Tây và Jerusalem. Giải quyết vấn đề này không chỉ cần nỗ lực của Palestin mà còn rất cần sự quan tâm, ủng hộ của cộng đồng quốc tế với mục đích lớn nhất là tìm ra giải pháp tối ưu để giành lấy hoà bình cho mảnh đất Trung Đông luôn chìm trong khói lửa này.

Tài liệu tham khảo

1. Mạnh Kim - Nguyễn Văn Phước (2004), "Bí mật một huyền thoại - Arafat, một đời cho tự do", NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
2. <http://www.mfa.org.il>, "History of Israel and Palestine".
3. Thông tấn xã Việt Nam, "Tài liệu tham khảo đặc biệt", 2005.